

Số: 49/2021/QĐST-HNGĐ

*Hàm Thuận Bắc, ngày 25 tháng 3 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 63/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2021, giữa :

**Nguyên đơn:** Ông Lê Văn M – Sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

**Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị H – Sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê Văn M và bà Nguyễn Thị H.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Về con chung:**

Bà Nguyễn Thị H được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Lê Thị Ngọc Q – Sinh ngày 10/02/2005.

**Về mức cấp dưỡng và phương thức nuôi con:**

Ông Lê Văn M được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Ông Lê Văn M không phải cấp dưỡng nuôi con chung tên Lê Thị Ngọc Q – Sinh ngày 10/02/2005.

**Về tài sản và nợ:** Ông Lê Văn M, bà Nguyễn Thị H thống nhất không yêu cầu Tòa giải quyết.

**Về án phí:**

Ông Lê Văn M tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Lê Văn M số tiền 150.000đ do ông M đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0009999 ngày 03/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

Bà Nguyễn Thị H không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện HTB;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lương Đặng Tân**